

MỤC LỤC

Nhận định thị trường 1

I. Thông tin doanh nghiệp 1

II. Tin kinh tế trong nước nổi bật 1

III. Tin quốc tế nổi bật 1

Tổng hợp diễn biến thị trường 2

IV. Tổng quan giao dịch NĐT NN 2

Tỷ lệ ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index 3

Phân tích kỹ thuật 4

Chứng khoán thế giới 5

Đầu tư theo nhóm ngành 6

Giá hàng hóa thế giới 7

Danh mục của CANSLIM 8

Báo cáo công ty 9

Báo cáo cập nhật ngành 10

Báo cáo phân tích kỹ thuật 11

Lịch sự kiện chứng khoán nổi bật 12

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

EMS: Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
BHN: Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 7,557 đồng/CP
V12: Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
SAS: Trả cổ tức đợt 1/2019 bằng tiền, 800 đồng/CP
TVH: Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 2,191 đồng/CP
VFG: Trả cổ tức đợt 1/2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
HST: Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 350 đồng/CP
DNE: Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,100 đồng/CP
VPI: Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,600 đồng/CP

(*) Chi tiết vui lòng xem trang 12

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑	372.54 26,279.91
	S&P 500	↑	42.57 2,926.32
	Nasdaq	↑	152.95 8,016.36
	FTSE 100	↑	24.18 7,250.90
CHÂU ÂU	DAX	↑	70.45 11,750.13
	CAC 40	↑	52.76 5,363.07
	Nikkei 225	↑	199.69 20,655.13
CHÂU Á	Hang Seng	↑	20.98 25,302.28
	Shanghai	↑	11.66 2,808.91

(Nguồn: Marketwatch, ASEANSC tổng hợp,...)

Cập nhật ngày 14/08/2019

LƯỢC CẦU SUY YẾU, VN-INDEX THU HẸP ĐÀ TĂNG

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC:

Phiên giao dịch thứ Tư (14/08), mặc dù có lúc tăng hơn 9 điểm, tuy nhiên, đà tăng của chỉ số VN-Index dần bị thu hẹp do lực cầu suy yếu. Trong đó, PLX, VRE, CTG, VJC và EIB là những mã vốn hóa lớn giảm giá, tác động tiêu cực lên chỉ số. Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 2,08 điểm (+0,22%), đóng cửa ở mức 968,91. Thanh khoản HSX ở mức hơn 150 triệu cổ phiếu, giá trị hơn 4.200 tỷ đồng. Độ rộng thị trường nghiêng về số mã tăng giá (172 mã tăng/ 135 mã giảm). Về phía nước ngoài, họ bán ròng hơn 223 tỷ đồng trên HSX, tập trung chủ yếu vào VJC.

Về kỹ thuật, đồ thị ngày VN-Index xuất hiện cây nến đồ dạng "Marubozu", là tín hiệu khá tiêu cực. Do đó, chúng tôi cho rằng, trong kịch bản tiêu cực, VN-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần 960 – 965, vùng hỗ trợ tiếp theo dự báo ở mức 950 – 955. Trong kịch bản tích cực, vùng kháng cự gần của VN-Index dự báo ở mức 970 – 975, vùng kháng cự tiếp theo dự báo ở mức 980 – 985.

Chúng tôi đánh giá thông tin Mỹ loại bỏ một số mặt hàng Trung Quốc ra khỏi danh sách có thể bị áp thuế bổ sung 10%, đồng thời trì hoãn áp thuế đối với một số mặt hàng khác cho đến ngày 15/12/2019 là bớt xấu chứ chưa thực sự tích cực, vì bản chất Mỹ vẫn áp thêm thuế vào hàng hóa Trung Quốc chứ chưa giảm. Thông tin này nhanh chóng tác động tích cực lên thị trường trong phiên hôm nay, tuy nhiên là chưa đủ để thay đổi xu hướng trong ngắn hạn. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư chú ý quan sát vùng hỗ trợ gần 960 – 965, và xem xét giảm tỷ trọng khi vùng này bị phá vỡ.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

(*) Điều kiện sử dụng bản tin và khuyến cáo vui lòng xem trang 12

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Thông tin	Đánh giá	Trạng thái
Tồn kho kỷ lục, 17/36 nhà máy sản xuất đường thua lỗ và mất vốn chủ sở hữu	Tác động tiêu cực lên ngành đường	
Nợ nước ngoài quốc gia 2018 giảm xuống 46% GDP	Vĩ mô tích cực	
Đề xuất tăng thuế nhập khẩu xe tải trên 45 tấn từ 0% lên 10%	Tác động tiêu cực lên ngành kinh doanh xe tải	
Ông thép không gỉ của Việt Nam có thể bị áp thuế gần 12% tại Ấn Độ	Tác động tiêu cực lên ngành thép	

Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...

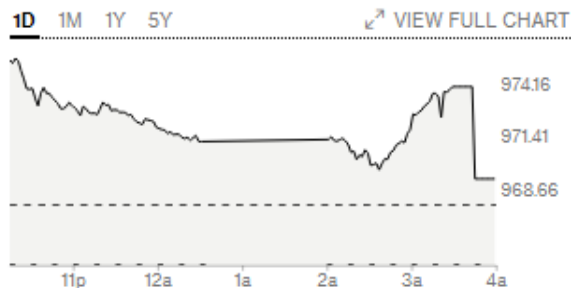
III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Thông tin	Đánh giá	Trạng thái
Chứng khoán Mỹ và Châu Âu tăng điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Ba	Tác động tích cực lên tâm lý nhà đầu tư	NEW
Dầu WTI tăng mạnh 4% trong phiên giao dịch ngày thứ Ba	Tác động tích cực lên ngành dầu khí	NEW
Mỹ loại bỏ một số mặt hàng Trung Quốc ra khỏi danh sách có thể bị áp thuế bổ sung 10%, đồng thời trì hoãn áp thuế đối với một số mặt hàng khác cho đến ngày 15/12/2019.	Bớt xấu	NEW

Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
CHỈ SỐ VN-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+2.08/+0.22%
Giá trị (điểm)	↑	968.91
Khối lượng (cp)		151,487,620
Giá trị (tỷ đồng)		4,237.57
Số mã tăng giá	↑	172
Số mã giảm giá	↓	135
Số mã đứng giá	→	93

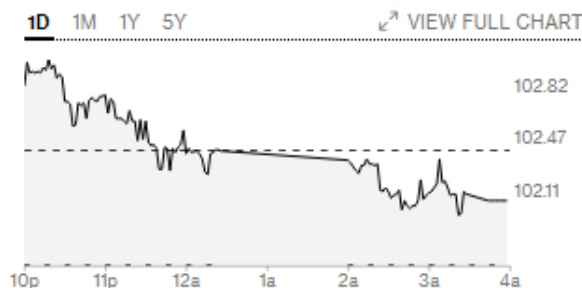


Nguồn: Bloomberg, Aseansc tổng hợp

Mã	KL	Giá	Thay đổi
ROS	13.200.370	26,70	-0,30/-1,11%
ITA	7.785.620	3,35	-0,14/-4,01%
HNG	5.266.270	18,60	+0,60/+3,33%
HPG	3.871.400	23,45	0,00/0,00%
STB	3.673.350	10,15	-0,05/-0,49%

CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-0.31/-0.30%
Giá trị (điểm)	↓	101.98
Khối lượng (cp)		31,874,393
Giá trị (tỷ đồng)		541.31
Số mã tăng giá	↑	68
Số mã giảm giá	↓	67
Số mã đứng giá	→	231



Nguồn: Bloomberg, Aseansc tổng hợp

Mã	KL	Giá	Thay đổi
PVS	2.272.100	20,40	-0,10/-0,49%
PVX	2.123.900	1,50	+0,10/+7,14%
SHB	1.961.100	6,40	0,00/0,00%
KLF	1.612.000	1,20	0,00/0,00%
TNG	1.486.500	18,20	+0,70/+4,00%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	10,353,330	757,900
BÁN	17,086,860	425,757
MUA - BÁN	-6,733,530	332,143

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 14/08, khối ngoại bán ròng hơn 223 tỷ đồng trên HOSE và bán ròng hơn 10 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 10 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 399 tỷ đồng) và bán ra hơn 17 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 622 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào gần 0,8 triệu cổ phiếu (trị giá gần 6 tỷ đồng) và bán ra hơn 0,4 triệu cổ phiếu (trị giá gần 16 tỷ đồng).

(Nguồn: HOSE, HNX, ASEANSC tổng hợp;...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 13/08/2019):

3,261,340.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 13/08/2019):

966.83 điểm

Cập nhật ngày 14/08/2019

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VIC	12.1%	3,345,935,389	118.1	118.6	0.5	0.4%	302,420	0.49
VCB	8.7%	3,708,877,448	76.3	76.3	0.0	0.0%	354,750	0.00
VHM	8.5%	3,349,513,918	82.9	83	0.1	0.1%	487,320	0.10
VNM	6.3%	1,741,687,793	118	118.7	0.7	0.6%	677,360	0.36
GAS	5.9%	1,913,950,000	100	100.9	0.9	0.9%	163,970	0.51
SAB	5.4%	641,281,186	277	277	0.0	0.0%	29,000	0.00
BID	3.7%	3,418,715,334	34.9	35.1	0.2	0.6%	520,650	0.20
MSN	2.7%	1,163,149,548	75.6	75.6	0.0	0.0%	432,980	0.00
PLX	2.5%	1,293,878,081	63.2	62.4	-0.8	-1.3%	267,530	-0.31
VRE	2.5%	2,328,818,410	34.9	34.7	-0.2	-0.6%	1,313,810	-0.14
CTG	2.4%	3,723,404,556	20.6	20.5	-0.1	-0.5%	2,708,730	-0.11
TCB	2.2%	3,496,592,160	20.65	20.85	0.2	1.0%	1,250,150	0.21
VJC	2.2%	541,611,334	132.5	131.6	-0.9	-0.7%	1,004,290	-0.14
HPG	2.0%	2,761,074,115	23.45	23.45	0.0	0.0%	3,871,400	0.00
HVN	1.7%	1,418,290,847	39.2	39.2	0.0	0.0%	217,170	0.00
NVL	1.7%	930,446,674	59.7	60.2	0.5	0.8%	529,230	0.14
BVH	1.7%	700,886,434	77.3	78.5	1.2	1.6%	88,740	0.25
MWG	1.6%	443,496,178	117.8	118.9	1.1	0.9%	726,650	0.14
MBB	1.5%	2,160,451,381	22.2	22.3	0.1	0.5%	3,081,920	0.06
VPB	1.4%	2,456,748,366	19.1	19.25	0.2	0.8%	1,094,770	0.11

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



	70% cash		30% stocks
Vùng hỗ trợ:	960 - 970	Vùng kháng cự:	980 - 990

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)

Trung hạn (1 - 3 tháng)

Dài hạn (> 3 tháng)



HNX-INDEX



	90% cash		10% stocks
Vùng hỗ trợ:	102 - 103	Vùng kháng cự:	104 - 105

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)

Trung hạn (1 - 3 tháng)

Dài hạn (> 3 tháng)


Nhận định tuần từ 12/08 - 16/08:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VN-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 980 - 990 điểm.

Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của VN-Index được dự báo nằm tại 960 - 970 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 960. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 940 - 950 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 980 - 990 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 990. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 1.000 - 1.010 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

Nhận định tuần từ 12/08 - 16/08:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng HNX-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 104 - 105 điểm.

Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của HNX-Index được dự báo nằm tại 102 - 103 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 102. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 100 - 101.

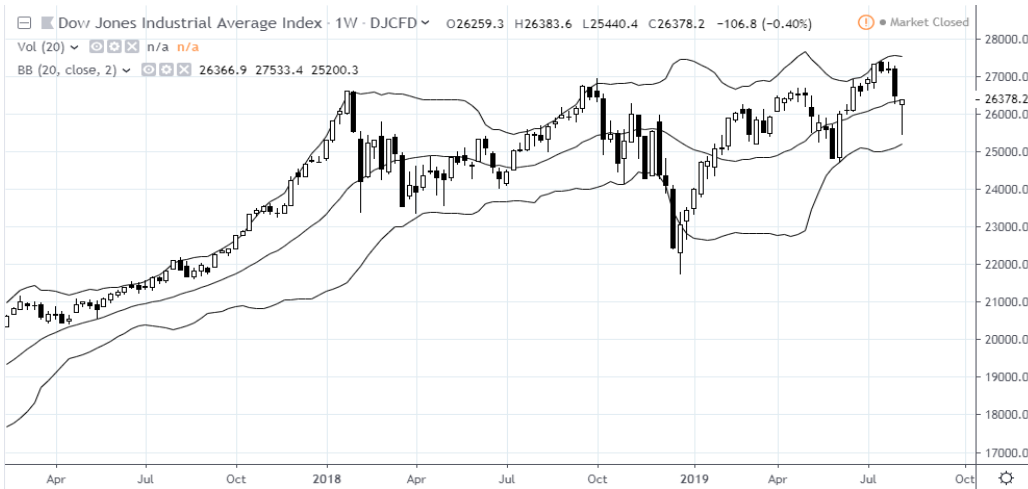
Trong kịch bản tích cực, vùng 104 - 105 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 105. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 106 - 107 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 10% cash/ 90% stocks.

CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chứng khoán Mỹ

Tuần từ 12/08 - 16/08



Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)



Trung hạn (1 - 3 tháng)



Dài hạn (>3 tháng)



Chứng khoán Trung Quốc

Tuần từ 12/08 - 16/08



Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)



Trung hạn (1 - 3 tháng)



Dài hạn (>3 tháng)



Chứng khoán Nhật Bản

Tuần từ 12/08 - 16/08



Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)



Trung hạn (1 - 3 tháng)



Dài hạn (>3 tháng)



ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Cổ phiếu nổi bật	Triển vọng 2019
Bất động sản	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Trung lập
Cao su	CSM, DRC, SRC	Trung lập
Chứng khoán	HCM, SSI, VND	Trung lập
Công nghệ	FPT, CMG, ELC	Tích cực
Dầu khí	GAS, PVD, PVS, PLX	Tiêu cực
Dịch vụ	PAN, SKG, VNG, DSN	Tích cực
Dược phẩm	DCL, DHG, DMC, IMP	Trung lập
VLXD	HT1, BCC, VGC	Trung lập
Khoáng sản	NBC, TC6, TCS, TDN	Tiêu cực
Năng lượng	BTP, PPC, VSH, NT2	Tích cực
Ngân hàng	VCB, BID, CTG, MBB, SHB, VPB, TPB, HDB, VIB	Tích cực
Nhựa	BMP, NTP, AAA	Trung lập
Thép	HPG, HSG, VGS, NKG	Tiêu cực
Thủy sản	FMC, HVG, IDI, VHC, ANV, MPC	Tích cực
Xây dựng	CTD, VCG, HBC	Trung lập
Phân bón	DCM, DPM, BFC, LAS	Tiêu cực
Dệt may	TNG, TCM, GIL, EVE	Tích cực

Cập nhật ngày 14/08/2019

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	56.3345 ↓	-1.31% ↑	10.23% ↓	-5.48% ↓	-13.38%	14/08/2019
Brent	60.8109 ↓	-0.95% ↑	8.13% ↓	-8.54% ↓	-14.08%	14/08/2019
Natural gas	2.1707 ↑	1.26% ↑	4.16% ↓	-9.90% ↓	-26.20%	14/08/2019
Gasoline	1.7254 ↓	-0.69% ↑	6.46% ↓	-10.64% ↓	-13.64%	14/08/2019
Heating oil	1.868 ↓	-0.47% ↑	6.48% ↓	-4.35% ↓	-10.70%	14/08/2019
Ethanol	1.2763 ↓	-0.93% ↓	-10.06% ↓	-18.08% ↓	-5.95%	14/08/2019

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1,498.1 ↓	-0.01% ↓	-0.15% ↑	6.00% ↑	27.61%	14/08/2019
Silver	17.1 ↑	0.69% ↓	-0.10% ↑	11.11% ↑	18.46%	14/08/2019
Platinum	846.5 ↓	-0.65% ↓	-1.80% ↑	0.83% ↑	10.94%	14/08/2019

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Sugar	11.8 ↑	0.60% ↑	3.97% ↓	-2.24% ↑	15.25%	14/08/2019
Cocoa	2,156.0 ↑	0.14% ↓	-4.40% ↓	-11.94% ↑	3.36%	14/08/2019
Soybeans	872.8 ↓	-0.11% ↑	2.86% ↓	-3.19% ↑	1.81%	14/08/2019
Feeder Cattle	127.7 ↓	-4.97% ↓	-8.75% ↓	-9.83% ↓	-14.31%	14/08/2019
Live Cattle	100.6 ↓	-4.28% ↓	-6.14% ↓	-7.33% ↓	-7.18%	14/08/2019
Cheese	1.8 ↑	0.16% ↑	0.72% ↑	0.99% ↑	16.79%	14/08/2019
Palm Oil	2,382.0 ↓	-0.87% ↑	1.62% ↓	-0.25% ↑	9.37%	14/08/2019
Milk	17.6 ↓	-0.06% ↑	0.17% ↑	1.56% ↑	17.33%	14/08/2019
Orange Juice	98.8 ↓	-0.05% ↓	-3.98% ↓	-2.42% ↓	-36.34%	14/08/2019
Coffee	95.3 ↓	-1.09% ↓	-0.57% ↓	-11.44% ↓	-5.91%	14/08/2019
Wool	1,676.0 →	0.00% ↓	-4.45% ↓	-4.45% ↓	-15.78%	14/08/2019
Tea	2.8 →	0.00% ↓	-1.08% ↑	30.95% ↓	-6.46%	14/08/2019
Lumber	356.0 ↑	0.51% ↓	-3.68% ↓	-1.11% ↓	-19.55%	14/08/2019
Live Cattle	100.6 ↓	-4.28% ↓	-6.14% ↓	-7.33% ↓	-7.18%	14/08/2019

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Coal	72.2 ↑	0.42% ↓	-1.43% ↓	-3.58% ↓	-32.88%	14/08/2019
Lead	2,077.3 →	0.00% ↑	5.93% ↑	5.22% ↑	1.30%	14/08/2019
Tin	17,100.0 ↑	1.63% ↑	0.59% ↓	-4.47% ↓	-7.09%	14/08/2019

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ghi chú
GMD	Mua	Mở	25.5	26.6	30.0	↑	17.6%	↑	4.3%	04/01/2019	Chi tiết xem trang 9
AAA	Mua	Mở	18.6	19.1	29.3	↑	57.3%	↑	2.4%	07/01/2019	Chi tiết xem trang 9
Trung bình:								↑	4.3%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ngày đóng TT
Năm 2016											
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑	21.7%	↑	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑	34.2%	↑	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑	36.1%	↑	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Đóng	13.1	15.0	15.5	↑	18.3%	↑	14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Đóng	12.4	17.5	20.0	↑	61.3%	↑	41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Đóng	49.0	60.7	72.4	↑	47.8%	↑	23.9%	26/04/2016	08/06/2016
Trung bình:								↑	29.4%		
Năm 2017											
BCC	Mua	Đóng	14.8	19.1	18.4	↑	24.3%	↑	29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Đóng	19.5	27.8	25.0	↑	28.2%	↑	42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Đóng	21.8	26.8	27.8	↑	27.5%	↑	22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Đóng	124.6	151.7	150.0	↑	20.4%	↑	21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:								↑	29.0%		
Năm 2018											
DVN	Mua	Đóng	16.1	27.7	28.0	↑	73.9%	↑	72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Đóng	13.5	17.2	24.1	↑	78.5%	↑	27.4%	04/05/2017	05/02/2018
Gửi tiết kiệm 6 tháng lãi suất ~7%/năm											
Trung bình:								↑	49.7%		
Năm 2019											

Cập nhật ngày 14/08/2019

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
BMI	19/07/2019	Nắm giữ [-7%]	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
AAA	01/07/2019	Mua [+59%]	29.250 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
GMD	04/01/2019	Mua [+18%]	30.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DVN	05/04/2018	Mua [+82%]	33.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích SWOT ngành bảo hiểm phi nhân thọ – ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo phân tích SWOT ngành nhựa bao bì - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật các yếu tố vi mô, vĩ mô và thể giới – Tháng 7	Tải xuống
Tổng hợp các doanh nghiệp trả cổ tức cao và đều đặn 2019 – ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo chiến lược Q3/2019 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2019	Tải xuống
Báo cáo chiến lược 2019 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 2/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Phân bón – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thép – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DXG và LDG (19/02/2019)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM và VHM (17/01/2019)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG (25/09/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM, VIC, MSN, GAS (22/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG, VCB, MBB (21/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Mã	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện
EMS	UPCoM	9/9/2019	10/9/2019	10/10/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
BHN	HOSE	6/9/2019	9/9/2019	1/10/2019	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 7,557 đồng/CP
V12	HNX	29/08/2019	30/08/2019	16/09/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
SAS	UPCoM	26/08/2019	27/08/2019	10/9/2019	Trả cổ tức đợt 1/2019 bằng tiền, 800 đồng/CP
TVH	UPCoM	23/08/2019	26/08/2019	16/09/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 2,191 đồng/CP
VFG	HOSE	22/08/2019	23/08/2019	12/9/2019	Trả cổ tức đợt 1/2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
HST	HNX	22/08/2019	23/08/2019	6/9/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 350 đồng/CP
DNE	UPCoM	20/08/2019	21/08/2019	20/09/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,100 đồng/CP
VPI	HOSE	19/08/2019	20/08/2019	19/09/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,600 đồng/CP
DNA	UPCoM	19/08/2019	20/08/2019	n/a	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 20:1
FLC	HOSE	19/08/2019	20/08/2019	n/a	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1000:442, giá 10.000 đồng/CP
SOV	UPCoM	19/08/2019	20/08/2019	30/08/2019	Trả cổ tức đợt 1/2019 bằng tiền, 800 đồng/CP
DTG	UPCoM	19/08/2019	20/08/2019	n/a	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:17
TPC	HOSE	19/08/2019	20/08/2019	20/09/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
VCF	HOSE	16/08/2019	19/08/2019	30/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 24,000 đồng/CP
SZC	HOSE	16/08/2019	19/08/2019	16/09/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 800 đồng/CP
BIC	HOSE	16/08/2019	19/08/2019	12/9/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 700 đồng/CP
GEX	HOSE	16/08/2019	19/08/2019	n/a	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 20:3
SDV	UPCoM	15/08/2019	16/08/2019	30/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
VC9	HNX	15/08/2019	16/08/2019	16/09/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 900 đồng/CP

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, HOSE, HNX,...)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.